

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 316/2017/DS-PT

Ngày 05-12-2017

“Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do tài sản,
sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tăng

Các Thẩm phán:

Ông Sỹ Danh Đạt

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2017/TLPT- DS ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản, sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2017/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 282/2017/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Số 300, ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị S: Anh Lâm Văn T, sinh năm 1978, địa chỉ: Số 300, ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/12/2016).

Anh Lâm Thành A, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 300, ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của anh Lâm Thành A: Anh Lâm Văn Q, sinh năm 1972, địa chỉ: Ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 27/02/2017).

- Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp T 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của anh L: Luật sư Lê Thị Ngọc T1 - Công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Chi nhánh số 02.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lâm Văn Q, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 300, ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo:* Anh Trần Văn L là bị đơn.

Các đương sự, Luật sư có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Nguyễn Thị S, có anh Lâm Văn T là người đại diện theo ủy quyền trình bày:* Vào ngày 31/7/2016, anh Lâm Thành A là cháu ruột của bà S, điều khiển xe gắn máy biển số 66G1-043.80 có chở bà S đi từ hướng thị xã H về xã T. Khi đến khu vực ấp T 2 thì bị xe mô tô biển số 66G1-235.64 do anh Trần Văn L điều khiển theo hướng ngược lại đã lấn sang trái va chạm vào xe anh A, làm cho anh A và bà S ngã xuống đường. Hậu quả làm bà S bị gãy xương đùi trái, chấn thương đầu, mặt, nhồi máu não cũ phải điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 19/8/2016 bà S được ra viện. Các chi phí điều trị gồm:

Tiền thuốc điều trị bệnh là 16.980.000 đồng.

Tiền sữa, tiền ăn cho người bệnh là 6.000.000 đồng.

Tiền xe chuyển viện cấp cứu và tái khám là 5.020.000 đồng.

Tiền công lao động của 02 (hai) người nuôi bệnh trong 20 ngày, mỗi người là 150.000 đồng/ngày. Hai người nuôi bệnh đều là lao động phổ thông (Làm ruộng): 02 người x 20 ngày x 150.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng

Tổng cộng là 34.000.000 đồng.

Nay bà Nguyễn Thị S yêu cầu anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà S tổng cộng số tiền là 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

- *Nguyên đơn anh Lâm Thành A có anh Lâm Văn Q là người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2016, anh Lâm Thành A là cháu ruột của bà S, điều khiển xe gắn máy biển số 66G1-043.80 có chở bà S đi từ hướng thị xã H về xã T. Khi đến khu vực ấp T 2 thì bị xe mô tô biển số 66G1-235.64 do anh Trần Văn L điều khiển theo hướng ngược lại đã lấn sang trái va chạm vào xe anh A, làm cho anh A và bà S ngã xuống đường. Hậu quả làm anh A bị gãy xương hàm trái phải điều trị tại bệnh viện răng hàm mặt thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 08/8/2016 anh A được ra viện. Các chi phí điều trị gồm:

Tiền thuốc điều trị bệnh là 5.402.000 đồng.

Tiền sữa, tiền ăn cho người bệnh là 4.000.000 đồng.

Tiền xe chuyển viện cấp cứu và tái khám là 2.000.000 đồng.

Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi bệnh trong 08 ngày, mỗi ngày 150.000 đồng: 08 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng.

Tiền sửa chữa xe hư hỏng là 3.660.000 đồng (Có hóa đơn ngày

29/10/2016).

Tổng cộng là 16.262.000 đồng.

Nay anh Lâm Thành A yêu cầu anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh An tổng cộng số tiền là 16.262.000 đồng, (Mười sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Đối với yêu cầu phản tố của anh Trần Văn L, anh A không thống nhất toàn bộ yêu cầu phản tố của anh L yêu cầu anh A phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh L tiền thuốc điều trị đến thời điểm hiện nay là 29.252.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

- *Bị đơn anh Trần Văn L trình bày:* Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2016, anh chạy xe Honda trên đường DT 84 hướng từ xã TP 2 về xã T, đến đoạn đường thuộc ấp T 2, xã T thì bất ngờ phát hiện có xe Honda phía trước, anh không tránh kịp nên va chạm, sau khi va chạm anh L bị ngất xỉu. Sau đó, anh được mọi người gần đó đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực H, chuyển xuống bệnh viện đa khoa Đồng Tháp, chuyển tiếp lên bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu và điều trị. Đến nay vẫn còn tái khám điều trị theo chỉ dẫn của bác sĩ. Sau khi anh L xuất viện về thì được biết người lái xe lấn sang lề phải hướng anh chạy là anh Lâm Thành A trú tại ấp T 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vì vậy, người có lỗi trong vụ tai nạn giao thông là anh Lâm Thành A, nên anh L không thống nhất theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị S về việc yêu cầu anh bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà số tiền 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng) và anh L cũng không thống nhất theo yêu cầu của anh Lâm Thành A về việc yêu cầu anh bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản cho anh An số tiền 16.262.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Anh Trần Văn L phản tố yêu cầu anh Lâm Thành A phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh L tiền thuốc điều trị đến thời điểm hiện nay là 29.252.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lâm Văn Q trình bày:* Anh là chủ sở hữu chiếc xe màu sơn đen đỏ, loại xe Wave RSX, biển số 6601-04380. Ngày 31/7/2016, anh có đưa xe cho con anh là Lâm Thành A chở mẹ ruột anh là bà Nguyễn Thị S đi thăm người thân về tới ấp T 2 (phía dưới đường nhà máy N) thì bị xe anh Trần Văn L đi lấn tuyến gây tai nạn làm xe anh bị hư hỏng, chi phí sửa chữa là 3.660.000 đồng. Con của anh là A đã làm đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường chi phí sửa xe, nên anh không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với anh L.

Tại Quyết định bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2017/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị S. Buộc anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị S chi phí điều trị bệnh là 28.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là 6.000.000 đồng. Tổng cộng 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu của anh Lâm Thành A. Buộc anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Thành A chi phí điều trị bệnh 11.402.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là 1.200.000 đồng và thiệt hại tài sản chi phí sửa chữa xe là 3.660.000 đồng. Tổng cộng 16.262.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Trần Văn L yêu cầu anh Lâm Thành A bồi thường tiền thuốc điều trị là 29.252.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn L phải chịu 2.513.000 đồng (Hai triệu năm trăm mười ba ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lâm Thành A được nhận lại 100.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 00729 ngày 28/11/2016 của Chi cục Thi hành án huyện H.

5. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên thời hạn, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07 tháng 9 năm 2017 anh Trần Văn L kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản, sức khỏe cho bà Nguyễn Thị S số tiền 34.000.000 đồng và không đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Thành A số tiền là 16.262.000 đồng.

Anh Trần Văn L yêu cầu anh Lâm Thành A bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tiền thuốc điều trị là 29.252.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2016 anh Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 66G1-235.64 đi trên đường ĐT-841 từ hướng xã TP 2 đến xã T, thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 66G1-043.80 do anh Lâm Thành A điều khiển phía sau chở bà Nguyễn Thị S đi chiều ngược lại, làm cho 02 xe và người ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Bà S bị chấn thương vùng đầu, gãy xương chân trái. Anh An bị gãy xương hàm và anh L bị chấn thương vùng đầu, mắt được đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực H, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Răng hàm mặt, Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà S điều trị từ ngày 31/7/2016 đến ngày 19/8/2016 xuất viện. Chi phí

viện phí, tiền tàu xe, tiền ăn, tiền thu nhập của người nuôi bệnh ... Tổng cộng là 34.000.000 đồng.

- Anh A điều trị từ ngày 31/7/2016 đến ngày 08/8/2016 xuất viện. Chi phí viện phí, tiền tàu xe, tiền ăn, tiền thu nhập của người nuôi bệnh, tiền sửa chữa xe ... Tổng cộng là 16.262.000 đồng.

- Anh L điều trị từ ngày 31/7/2016 đến ngày 18/8/2016 xuất viện. Chi phí viện phí, tiền tàu xe, tiền ăn, tiền thu nhập của người nuôi bệnh, tiền sửa chữa xe ... Tổng cộng là 29.252.000 đồng.

[2] Theo biên bản giải quyết tai nạn giao thông ngày 27/9/2016 xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do anh L đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông, điều khiển xe trên đường có nồng độ cồn vượt quá 80miligam/100milit máu (2,5mg/ml).

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31/7/2017 của Công an huyện H thì điểm dừng nằm cách lề phải hướng đi của xe mô tô anh L là 3,15m (mặt đường là 6m), anh L đã chạy lấn sang lề trái 0,15m.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm anh L có đơn khiếu nại cho rằng anh A khai chạy xe lấn lề trái, cơ quan Công an không kiểm tra nồng độ cồn đối với anh A. Ngày 27/6/2017 Công an huyện lập biên bản giải quyết khiếu nại xác định: Việc anh A trình bày chuyển hướng qua bên trái phần đường là đúng vì trong tình huống bất ngờ để tránh phương tiện ngược chiều va chạm vào mình là theo cảm tính và phản xạ tự nhiên. Anh L không thống nhất với giải thích của cơ quan cơ quan. Ngày 04/7/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện có Quyết định số 02/QĐCSĐT giải quyết khiếu nại của anh L, nhưng anh L không đồng ý tiếp tục khiếu nại. Ngày 31/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện H có Quyết định số 351/QĐ-VKS-KN(KC)(HS) giải quyết khiếu nại không chấp nhận đơn khiếu nại của anh L, Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CSĐT của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H là đúng.

Mặt khác, tại biên bản ghi lời khai ngày 26/8/2016 anh L trình bày: "...tôi có nhậu trong đám cưới, tôi không nhớ thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, không nhớ chạy tốc độ bao nhiêu, không nhớ va chạm ở vị trí nào...". Anh L không có chứng cứ chứng minh tai nạn xảy ra là do lỗi của anh A.

Với các cơ sở trên, xác định anh L là người có lỗi khi điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông, nên anh L phải chịu trách nhiệm toàn bộ về lỗi của mình.

Án sơ thẩm xử buộc anh L bồi thường thiệt hại tài sản, sức khỏe cho bà Nguyễn Thị S số tiền 34.000.000 đồng và anh Lâm Thành A số tiền là 16.262.000 đồng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh L là không đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản, sức khỏe cho bà S và anh A.

Đối với việc anh L kháng cáo, yêu cầu anh A bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản là 29.252.000 đồng. Xét thấy, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi

của anh L, anh A không có lỗi, nên anh L tự phải chịu trách nhiệm về thiệt hại do lỗi của mình gây ra, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh L yêu cầu anh A bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 29.252.000 đồng.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh L trình bày: Anh A là người có lỗi khi điều khiển xe chạy lấn lề trái, cơ quan Công an chưa làm rõ nồng độ cồn của anh A; anh A là người có lỗi. Các bên đều có lỗi nên tự chịu trách nhiệm. Xét thấy, cũng như phần nhận định trên xác định điểm dừng nằm cách lề phải hướng đi của xe mô tô anh L là 3,15m (mặt đường là 6m), anh L đã chạy lấn sang lề trái 0,15m. Còn đối với nồng độ cồn thì cơ quan công an cũng có văn bản xác định là anh A không vi phạm về nồng độ cồn, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là không chấp nhận kháng cáo. Xét thấy, cũng như phần nhận định trên đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên anh L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

Quyết ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 148; khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn L.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 18/2017/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị S. Buộc anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị S chi phí điều trị bệnh là 28.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là 6.000.000 đồng. Tổng cộng 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu của anh Lâm Thành A. Buộc anh Trần Văn L bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Thành A chi phí điều trị bệnh 11.402.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là 1.200.000 đồng

và thiệt hại tài sản chi phí sửa chữa xe là 3.660.000 đồng. Tổng cộng 16.262.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Trần Văn L yêu cầu anh Lâm Thành A bồi thường tiền thuốc điều trị là 29.252.000 đồng.

4. Về án phí:

Anh Trần Văn L phải chịu 2.513.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm của anh L 300.000 đồng được trừ vào tiền án phí. Anh L còn phải nộp 2.513.000 đồng tiền án phí, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Anh A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lâm Thành A được nhận lại 100.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 00729 ngày 28/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Phòng KTNV- THA TA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (B).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Tấn Tạng